

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN S      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH PH      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 56 /2022/QĐST-HNGĐ

*Tân s, ngày 09 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2022/TLST-HNGĐ ngày 27/10/2022 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Tạ Ngọc A - sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu Múc Tr, xã Định Q, huyện Thanh S, tỉnh Ph

+ Bị đơn: Chị Hà Thị Như M - sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu Chiềng L, xã Kiệt S, huyện Tân S, tỉnh Ph

+Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: bà Đinh Thị Hạnh, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/11/2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Tạ Ngọc A và chị Hà Thị Như M.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Giao cháu Tạ Thiên Ngọc M, sinh ngày 18/12/2014 cho chị Hà Thị Như M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu M khôn lớn thành niên. Anh Tạ Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M cho cháu M vì chị M tự nguyện không yêu cầu và được quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ vay và cho vay:** Anh Tạ Ngọc A và chị Hà Thị Như M đều xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công sức:** Anh Tạ Ngọc A và chị Hà Thị Như M đều xác nhận không có công sức đóng góp cho hai bên gia đình nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Tạ Ngọc A tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh A đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0007474 ngày 27/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân S, tỉnh Ph.

+ Hoàn trả lại cho anh Tạ Ngọc A số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

*Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.*

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKS huyện, tỉnh
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Dịch Q
- UBND xã Kiệt S
- Các đương sự;
- Lu HS + VP.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Đình Quang**